TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN UH- TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐ - TA	*Ứng Hoà, ngày 14 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH Đ- A VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN UH, TP HÀ NỘI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

-Thẩm phán: Ông Tô Thanh Phong.

- Th□ký phiên họp: Bà Tưởng Thị Lan.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại Cơ sở cai nghiện ma túy số II, thành phố Hà Nội, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đ- a vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 05/2020/QĐ-TA ngày 10/02/2020 đối với:

Nguyễn Đình S - sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT: thôn VĐ, xã ĐL, huyện UH, thành phố Hà Nội; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Nguyễn Văn Sửu (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nga; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 03/11/201 bị đưa đi cơ sở giáo dục về hành vi ngược đãi hoặc hành hạ cha mẹ theo Quyết định số 4973/QĐ-UB(NC) ngày 27/10/2011 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội. *(có mặt tại phiên họp)\).*

Có sự tham gia:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng lao động thương binh xã hội huyện UH do bà Phạm Thúy Hòa – Trưởng phòng, ủy quyền cho ông Nguyễn Quang Huy – Cán bộ phòng LĐTB – XH huyện UH, *có mặt*.

2. Đại diện VKSND huyện UH, TP Hà Nội: Bà Nguyễn Thị Khuyến – Kiểm sát viên, *có mặt.*

NHẬN THẤY

Sau khi xem xét đề nghị của Phòng lao động Thương binh và xã hội huyện UH, Hà Nội và các tài liệu có trong hồ sơ về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đình S thể hiện: S là đối tượng lười lao động, nghiện ma túy từ năm 2016. Mặc dù, S chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy lần nào, S cũng chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cũng như chưa sử dụng thuốc Methadone lần nào nhưng **S** khai nghiện từ năm 2016 đến nay vẫn

chưa bỏ được, tần suất sử dụng một ngày một lần. Hơn nữa, **S** không có nghề nghiệp, không có nơi ở ổn định, đi lang thang; Mặc dù **S** có hộ khẩu thường trú ở thôn VĐ, xã ĐL, huyện UH, thành phố Hà Nội nhưng **S** thường xuyên không có mặt ở địa phương, chính quyền địa phương không nắm được **S** đi đâu, làm gì. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của **S** ngày gần nhất 31/01/2020 là dương tính với ma túy. Bản thân **S** cũng thừa nhận mình vẫn còn sử dụng ma túy và phụ thuộc vào ma túy từ năm 2016 đến nay.

Ý kiến của cơ quan đề nghị tại phiên họp: Nguyễn Đình **S**là đối t- ợng nghiện ma tuý từ năm 2016, **S** chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy lần nào, **S** cũng chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cũng như chưa sử dụng thuốc Methadone lần nào nhưng **S** khai nghiện từ năm 2016 đến nay vẫn chưa bỏ được, tần suất sử dụng một ngày một lần. Hơn nữa, **S**không có nơi ở ổn định, đi lang thang; Bản thân **S** cũng thừa nhận mình vẫn còn sử dụng ma túy và phụ thuộc vào ma túy từ năm 2016 đến nay. Phòng Lao động thương binh và xã hội đề nghị Tòa án nhân dân huyện **UH** xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **S** vào Cơ sở cai nghiện ma túy số II thành phố Hà Nội để cai nghiện bắt buộc với thời gian là từ 18 đến 24 tháng.

Ý kiến của đại diện viện kiểm sát: việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đều đảm bảo đúng, đầy đủ về trình tự, thủ tục trong quá trình lập hồ sơ đề nghị cũng như việc Tòa án thụ lý và mở phiên họp. Việc xem xét, quyết định áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đình **S**là cần thiết vì **S** là đối tượng nghiện ma túy từ nhiều năm nay, tuy chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính về ma túy nhưng **S** là đối tượng lười lao động, không chịu tu dưỡng bản thân lại thường xuyên lang thang, không cư trú, không sinh sống tại nơi đăng ký nhân khẩu thường trú. Viện kiểm sát nhất trí đưa **S**vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là từ 18 đến 24 tháng.

Ý kiến của người bị đề nghị: Thừa nhận bản thân đã nghiện ma túy từ nhiều năm, đến nay vẫn chưa bỏ được và vẫn phải phụ thuộc vào ma túy, việc tự nguyện viết đơn xin đi cai nghiện và các thủ tục khác trong quá trình lập hồ sơ đưa đi cai nghiện đều đúng; đồng thời cũng nhất trí việc các cơ quan lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với mình.

XÉT THẤY:

Hồ sơ xem xét đưa đối tượng đi cai nghiện bắt buộc đều đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục, căn cứ đề nghị, cơ quan lập hồ sơ đề nghị và người bị đề nghị.

Về tính chất, hành vi, vi phạm của người bị đề nghị là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người là nguyên nhân làm lây lan, phát triển căn bệnh thế kỷ HIV- AIDS, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, xâm phạm trật tự, an ninh thôn xóm, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Bản thân người bị đề nghị là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2016, tuy chưa bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính như biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy; cũng chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, **S** chưa sử dụng thuốc thay thế Methadone nhưng **S** không có ý thức rèn luyện từ bỏ ma túy mà phụ thuộc vào ma túy. Bản thân **S** là đối tượng thường xuyên đi lang thang không có nơi cư trú ổn định. Lần sử dụng ma túy gần nhất là ngày 31/01/2020; Vì vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **S** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết. Đại diện Viện kiển sát nhân dân huyện **UH** và Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện **UH** đề nghị đưa **S** đi cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 đến 24 tháng. Do đó, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **S** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp, để **S** cai nghiện chất ma túy trở thành người hữu ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 94, Điều 103; khoản 2 Điều 105; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Điều 22, 23, 24 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Điều 8 Nghị định 221/2013/NĐ- CP ngày 30/12/2013 quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định 136/2016/NĐ – CP ngày 09/9/2016 bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ –CP.

- Căn cứ vào công văn đề nghị số 13/LĐTBXH-TNXH ngày 07/02/2020 của Phòng lao động th- ơng binh và xã hội huyện **UH**.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đình **S**.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộcđối với Nguyễn Đình **S** là 21*(Hai mươi mốt)* tháng, tính từ ngày 31/01/2020 (Ngày UBND xã PT có quyết định giao **S** cho cơ sở cai nghiện ma túy số II thành phố Hà Nội quản lý).

3. Nguyễn Đình **S**có quyền khiếu nại kể từ ngày nhận đ- ợc quyết định trong thời hạn 03 ngày; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị đối với quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày công bố quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

Nơi nhận:
- Phòng LĐTB &XH;
- VKSND huyện UH;
- Ng- ời bị đề nghị;
- Công an huyệnUH;
-UBND xã PT;
- L- u hs.

THẨM PHÁN

Tô Thanh Phong